

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG ĐOÀN TRONG 5 NĂM (2016 - 2021)

Nguyễn Đức Tính

Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Công đoàn



Bà Tạ Thị Thu Hiền - Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục trao Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục Trường Đại học cho Trường Đại học Công đoàn (năm 2018)

Nhân dịp kỷ niệm 75 năm thành lập Trường Đại học Công đoàn (gọi tắt là Trường) (15/5/1946 - 15/5/2021), bài viết tập trung đánh giá kết quả chủ yếu về đào tạo đại học trong 5 năm (2016 - 2021), đó là: mở rộng các ngành đào tạo; vững quy mô; nâng cao chất lượng đào tạo; tăng cường các biện pháp quản lý việc giảng dạy, học tập của Trường.

1. Mục tiêu, phương hướng đào tạo đại học của Trường Đại học Công đoàn trong 5 năm (2016 - 2021)

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2015 - 2020, lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và kế hoạch phát triển Trường từ năm 2016 đến năm 2021 đều xác định mục tiêu, phương hướng đào tạo hệ đại học của Trường trong 5 năm (2016 - 2021) là: Giữ vững qui mô đào tạo hệ chính qui tập trung, vừa học vừa làm, đào tạo liên thông hệ đại học, cao đẳng trên 10.000 sinh viên; hệ thạc sĩ, tiến sĩ trên 300 học viên, nâng cao chất lượng đào tạo. Trong đó có

đề nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm cho đào tạo hệ đại học là: Mở rộng các hình thức đào tạo để giữ vững quy mô; cải tiến nội dung chương trình, đảm bảo chất lượng theo 10 tiêu chuẩn đánh giá chất lượng các trường đại học; tăng cường các biện pháp quản lý, nhất là quản lý việc chấp hành quy định giảng dạy, học tập.

2. Kết quả công tác đào tạo hệ đại học của Trường Đại học Công đoàn trong 5 năm (2016 - 2021)

Công tác đào tạo đại học của Trường trong 5 năm (2016 - 2021) đạt được kết quả nổi bật sau:

2.1. Mở thêm một số ngành đào tạo đại học mới

Trường đã mở là ngành Quan hệ lao động, đây là ngành là ngành đào tạo về các lĩnh vực quan hệ về lao động cho những nhà quản trị hoặc cán bộ công đoàn. Ngành học này giúp xử lý tốt các quan hệ lao động, quan hệ giữa các bên trong quan hệ lao động, đồng nghiệp, các kỹ năng về tổ chức lực lượng quần chúng lao động,



Lãnh đạo Nhà trường chụp ảnh lưu niệm với Đại biểu tại Lễ khai giảng Giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên ngành Luật và ngành Quan hệ lao động

phương pháp phân tích, đánh giá, quyết định vấn đề có liên quan trong ứng xử giữa người lao động với người sử dụng lao động và giữa các chủ thể trong quan hệ lao động. Đây là ngành học mới trong các ngành học được đào tạo hệ đại học ở Việt Nam, nhưng ngành đào tạo này rất phù hợp và là ngành đào tạo có thể mạnh của Trường trong hiện tại và tương lai, là ngành cần cho sự phát triển của kinh tế Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế. Hàng năm có hàng trăm sinh viên đăng ký xét tuyển vào ngành học này.

Trường đã xây dựng đề án, chuẩn bị nguồn lực (đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, phục vụ; cơ sở vật chất, phương tiện giảng dạy và thực hành) và các điều kiện khác để Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tự chủ trong đào tạo giáo dục quốc phòng và an ninh, giúp nhà trường chủ động đào tạo giáo dục quốc phòng và an ninh cho khoảng 2000 sinh viên hàng năm.

Trường đang tích cực nghiên cứu, chuẩn bị các điều kiện, xây dựng đề án mở một số ngành có thể mạnh của Trường, cũng như nhu cầu cần thiết của xã hội như: Du lịch, Tiếng Anh và một số ngành nghề khác.

2.2. Tổ chức các hoạt động đào tạo đảm bảo về quy mô đào tạo đại học

Trường đã có nhiều giải pháp về tuyển sinh, về nâng cao chất lượng đào tạo, về việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp để giữ vững quy mô đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo.

Quy mô tuyển sinh đào tạo chính quy hàng năm từ 2.000 sinh viên đến 2.100 sinh viên, mặc dù số lượng sinh viên liên thông, vừa làm vừa học có giảm nhanh chóng, nhưng quy mô hàng năm vẫn đạt gần 8.000 sinh viên.

Bảng 1. Lưu lượng sinh viên hệ đại học các ngành đào tạo tại Trường giai đoạn (2016 - 2021)

Năm học/ngành đào tạo	Năm học 2016 - 2017	Năm học 2017 - 2018	Năm học 2018 - 2019	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021
Bảo hộ lao động	650	587	521	480	516
Quan hệ lao động	378	467	421	351	342
Quản trị kinh doanh	1.100	1.105	1.070	1.249	1.481
Tài chính ngân hàng	1.082	962	979	1.060	1.030
Kế toán	980	990	1.048	1.238	1.297
Quản trị nhân lực	734	714	753	856	931
Xã hội học	518	423	388	393	444
Công tác xã hội	532	459	389	361	459
Luật	1.160	1.167	1.233	1.285	1.162
Cộng	7.134	6.874	6.802	7.273	7.662

Mở rộng các chương trình và hình thức đào tạo song ngành, văn bằng hai của 9 ngành đào tạo nhằm vừa đáp ứng nhu cầu người học và xã hội, vừa phát huy được nguồn lực của nhà trường, đồng thời bù đắp vào khoảng suy giảm của hình thức đào tạo liên thông, vừa làm vừa học, số lượng sinh viên học văn bằng 2. Riêng đào tạo song ngành, văn bằng hai lưu lượng hàng năm đạt gần 500 sinh viên.

Mở rộng hợp tác quốc tế về đào tạo đại học, hàng năm, tiếp nhận từ 10 - 15 sinh viên Lào, cán bộ Công đoàn Lào vào học trình độ đại học, đến



Khảo sát chính thức phục vụ đánh giá ngoài chương trình đào tạo tại Trường Đại học Công đoàn

năm 2021 có hơn 40 lưu học sinh Lào đang học tập theo chương trình đào tạo được ký kết giữa Chính phủ Lào và Chính phủ Việt Nam, giữa Trung ương Liên hiệp Công đoàn Lào và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Bảng 2. Số lượng lưu học sinh Lào học hệ đại học tại Trường giai đoạn (2016 - 2021)

Chỉ tiêu thống kê	Năm học 2016 - 2017	Năm học 2017 - 2018	Năm học 2018 - 2019	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021
Đào tạo ký kết giữa 2 Chính phủ	15	10	10	11	6
Đào tạo được ký kết giữa 2 tổ chức Công đoàn	20	20	20	19	18
Cộng	35	30	30	30	24

2.3. Nâng cao chất lượng đào tạo đại học

Rà soát, điều chỉnh chương trình giảng dạy chương trình đại học, tổ chức hội thảo khoa học mời nhà tuyển dụng, nhà khoa học và cựu sinh viên đóng góp xây dựng chương trình đào tạo, rút ngắn từ 130 tín chỉ xuống còn 125 tín chỉ, tăng số tín chỉ tiếng Anh từ 11 tín chỉ lên 18 tín chỉ (đạt chuẩn trình độ tiếng Anh theo chuẩn TOEIC 500), tăng học phần tự chọn, tăng thời gian thực tế, thực tập môn học, tăng thực hành môn học ít nhất mỗi chương trình từ 2 đến 3 tín chỉ, đáp ứng yêu

cầu về chuẩn kiến thức, chuẩn kỹ năng, chuẩn thái độ và chỉ rõ vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp, đồng thời đảm bảo liên thông chương trình đào tạo ở các trình độ đào tạo, giữa các ngành đào tạo cùng trình độ.

Thực hiện đối với công tác kiểm định chất lượng giáo dục, năm 2017 - 2018 Nhà trường triển khai thực hiện kiểm định, đánh giá ngoài, tháng 6/2018 Nhà trường đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Năm 2018 - 2019 và năm học 2019 - 2020, tiếp tục chỉ đạo về thực hiện một số giải pháp phát huy kết quả của chất lượng đào tạo kiểm định đạt yêu cầu, tiếp tục khắc phục những hạn chế theo khuyến nghị của đánh giá ngoài; đồng thời tiếp tục thực hiện kiểm định các chương trình đào tạo; chuẩn bị các điều kiện, các hoạt động đáp ứng yêu cầu của bộ tiêu chí mới trong đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học.

Năm học 2019 - 2020, Trường đã thực hiện tự đánh giá 9 chương trình đào tạo thông qua việc nghiên cứu khoa học, năm học 2020 - 2021, Trường tiếp tục viết báo cáo và chuẩn bị các minh chứng để mời Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục đánh giá chất lượng 9 chương trình đào tạo đại học của Trường.

Trường đã đổi mới phương pháp, hình thức đào tạo, nhất là một trường đi đầu trong việc chuyển sang đào tạo trực tuyến nhằm thích ứng yêu cầu phòng chống dịch Covid 19. Đồng thời



đổi mới phương pháp, hình thức đánh giá như áp dụng ngân hàng đề thi, tổ chức thi trên máy cho các học phần ngoại ngữ (giúp đánh giá người học khách quan hơn, tiết kiệm thời gian, công sức, kinh phí cho việc ra đề, coi thi, chấm thi, rọc phách, ghép phách, nhập điểm), làm tiền đề cho các học phần khác.

Trường tiến hành nâng cao chất lượng đào tạo đại học thông qua việc nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục. Từ năm 2016 đến tháng 3/2021, Nhà trường đã cử 214 lượt cán bộ đi học các lớp ngắn hạn từ 1 đến 3 tháng; mở lớp học tiếng Anh do giáo viên Apolo giảng dạy; cử cán bộ đi nghiên cứu thực tế trong và ngoài nước. Từ năm 2016 đến tháng 3/2021, tạo điều kiện để cán bộ, giảng viên đi học, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (34 tiến sỹ, 12 thạc sỹ, 8 cao cấp LLCT, 50 trung cấp LLCT, 7 quản lý nhà nước). Nâng tổng số phó giáo sư từ 4 người năm 2016, lên 7 người vào đầu năm 2021, nâng tổng số tiến sỹ từ 34 người năm 2016, lên 73 người vào đầu năm 2021. Khuyến khích cán bộ, giảng viên nhà trường nghiên cứu khoa học, lấy kết quả nghiên cứu phục vụ nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên, chất lượng bài giảng.

Nâng cấp cơ sở vật chất góp phần tích cực nâng cao chất lượng đào tạo đại học. Cơ sở vật chất của Trường từng bước được đầu tư nâng cấp đáp ứng tốt hơn yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên và sinh viên. Giai đoạn 2016 - 2021, lắp đặt thiết bị wifi tại khu vực làm việc của các phòng, khoa, bộ môn, thư viện, hội trường, phòng họp, lắp đặt bảng led điện tử tại cổng trường; thay mới 01 phòng máy tính với 50 máy và toàn bộ hệ thống bàn ghế; lắp đặt 02 phòng Lab thực hành ngoại ngữ, 01 phòng thực hành kế toán ảo; thay mới máy hệ thống máy chiếu 55/69 máy đáp ứng yêu cầu đào tạo. Xây dựng mới và đưa vào sử dụng 02 tòa giảng đường 4 tầng với 16 phòng học tại Trường (8 phòng học tại giảng đường C và 8 phòng học tại giảng đường D) giúp các khối nhà của Nhà trường được liên thông và tăng lượng phòng học, giảng đường.

Chất lượng sinh viên được nâng lên, số lượng sinh viên thi lại giảm, sinh viên xếp loại rèn luyện kém không còn, rèn luyện yếu năm sau giảm so với năm học trước. Tỷ lệ sinh viên chính

quy ra trường có việc làm ngay từ năm đầu tiên đạt 89%.

2.4. Tăng cường các biện pháp quản lý việc chấp hành quy định giảng dạy, học tập

Thực hiện cuộc vận động: "Nói không với đào tạo không đạt chuẩn, không đáp ứng nhu cầu xã hội" của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã được đồng đảo cán bộ, giảng viên và sinh viên trong Trường hưởng ứng thực hiện. Công tác quản lý đào tạo, tổ chức thi, kiểm tra, xử lý học vụ, xét điều kiện làm luận văn tốt nghiệp được đổi mới, có ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện nghiêm túc theo đúng nội quy, quy chế.

Tăng cường công tác quản lý, nâng cao chất lượng đào tạo như thanh tra, kiểm tra giờ lên lớp của giảng viên, giờ học tập, phối hợp với giảng viên giảng dạy các khoa, bộ môn quản lý học tập của sinh viên trên lớp, không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo trong Nhà trường.

Thành lập Phòng Thanh tra năm 2016 để cùng với Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng quản lý chất lượng, đồng thời chỉ đạo lấy ý kiến phản hồi từ người học về các hoạt động giảng dạy của giảng viên.

3. Kết luận

Kết quả đào tạo đại học của Trường 5 năm (2016- 2021) đã góp phần quan trọng vào việc thực hiện sứ mạng, chiến lược phát triển của Trường đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030, là tiền đề vững chắc để Trường thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, thực hiện cơ chế tự chủ đại học. □

Tài liệu tham khảo

1. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.
2. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Công đoàn lần thứ XXII (nhiệm kỳ 2015-2020).
3. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Công đoàn lần thứ XXIII (nhiệm kỳ 2020-2025).
4. Nghị quyết số 21-NQ/ĐU ngày 02/4/2015 của Đảng bộ Trường Đại học Công đoàn về việc nâng cao chất lượng hoạt động của Trường Đại học Công đoàn.
5. Báo cáo tổng kết của Trường Đại học Công đoàn các năm học: 2015-2016; 2016-2017; 2017-2018; 2018-2019; 2019-2020.